

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 70/2018/HSST

Ngày: 12/3/2018.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Tùng Mận

Bà Phạm Thị Tuyết Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12/3/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2018/TLST-HS, ngày 01 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 02 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thanh T**; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1970; Tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Số nhà 63/13 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Làm ông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn L (đã chết); Con bà: Huỳnh Thị G, sinh năm: 1936; Bị cáo có vợ là Quách Thục Q, sinh năm: 1974; Hiện điều trú tại: số 63/13 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm: 1995, con nhỏ nhất sinh năm: 1999.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Lúc còn nhỏ được cha, mẹ nuôi ăn học hết lớp 6/12, sau đó nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 25/10/2017 có hành vi Đánh bạc. Ngày

01/11/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phạm Văn Thế Q**; Tên gọi khác: T;

Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1987; Tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký HKTT: Liên gia 3, tổ dân phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Chỗ ở hiện nay: Số 249 đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn P, sinh năm: 1953; Con bà: Đoàn Thị B, sinh năm: 1964; Bị cáo có vợ là: Phan Hoài N, sinh năm: 1989; Bị cáo có 01 con, sinh năm: 2012. Hiện đều trú tại: tổ dân phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Lúc còn nhỏ được cha, mẹ nuôi ăn học hết lớp 9/12, sau đó nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình.

Ngày 03/11/2011, bị Công an phường Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt: 1.500.000 đồng, về hành vi: Đánh nhau.

Ngày 25/10/2017 có hành vi Đánh bạc. Ngày 01/11/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Võ Hữu T**; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 20 tháng 6 năm 1991; Tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Liên gia 5, tổ dân phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Văn H, sinh năm: 1960; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1960; Bị cáo có vợ là: Võ Thị A, sinh năm: 1998; Hiện đều trú tại: tổ dân phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Lúc còn nhỏ được cha, mẹ nuôi ăn học hết lớp 10/12, sau đó nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 25/10/2017 có hành vi Đánh bạc. Ngày 01/11/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc B**;

Sinh ngày 03 tháng 01 năm 1980; Tại tỉnh Quảng Trị;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Liên gia 3, tổ dân phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn T, sinh năm: 1957; Con bà: Trịnh Thị D, sinh năm: 1957; Bị cáo có vợ là: Nguyễn Thụy Khải V, sinh năm: 1988; Hiện đều trú tại: tổ dân phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm: 2007, con nhỏ nhất sinh năm: 2012.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Lúc còn nhỏ được cha, mẹ nuôi ăn học hết lớp 9/12, sau đó nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 25/10/2017 có hành vi Đánh bạc. Ngày 01/11/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Nguyễn Minh T**; Tên gọi khác: T;

Sinh ngày 27 tháng 7 năm 1994; Tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Số 651/29 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Minh T, sinh năm: 1965; Con bà: Nguyễn Thị S, sinh năm: 1970. Hiện đều trú tại: Số 651/29 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Lúc còn nhỏ được cha, mẹ nuôi ăn học hết lớp 10/12, sau đó nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 25/10/2017 có hành vi Đánh bạc. Ngày 01/11/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: **Nguyễn Minh V**;

Sinh ngày 12 tháng 10 năm 1984; Tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Liên gia 3, tổ dân phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn T, sinh năm: 1950; Con bà: Lưu Thị L, sinh năm: 1953. Hiện đều trú tại: tổ dân phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Lúc còn nhỏ được cha, mẹ nuôi ăn học hết lớp 11/12, sau đó nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 25/10/2017 có hành vi Đánh bạc. Ngày

01/11/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: **Nguyễn Kế T**;

Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1964; Tại tỉnh Bình Định;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Số 02/01 đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Kế L (đã chết); Con bà: Đỗ Thị T, sinh năm: 1920; Bị cáo có vợ là: Trần Thị Thu T, sinh năm: 1963; Hiện điều trú tại: Số 02/01 đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm: 1988, con nhỏ nhất sinh năm: 1996.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Sinh ra tại tỉnh Bình Định. Năm 1975 cùng gia đình chuyển đến cư trú tại thành phố B. Học văn hóa đến lớp 9/12, sau đó nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 25/10/2017 có hành vi Đánh bạc. Ngày 01/11/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

8. Họ và tên: **Lê Tấn L**; Tên gọi khác: T;

Sinh năm: 1976; Tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký HKTT: Số 06/01 đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Chỗ ở hiện nay: Số 26 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê N (đã chết); Con bà: Lê Thị T, (không rõ sinh năm); Hiện trú tại: Số 06/01 đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo có vợ là: Trần Thị Hồng C, sinh năm: 1977; Hiện trú tại: Số 26 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm: 2001, con nhỏ mới sinh tháng 11 năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Lúc còn nhỏ được cha, mẹ nuôi ăn học hết lớp 01/12, sau đó nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 25/10/2017 có hành vi Đánh bạc. Ngày 01/11/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

9. Họ và tên: **Phạm Phú Q**; Tên gọi khác: C;

Sinh ngày 12 tháng 10 năm 1990: Tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: tổ dân phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm A, sinh năm: 1958; Con bà: Phan Thị H, sinh năm: 1960. Hiện đều trú tại: tổ dân phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Lúc còn nhỏ được cha, mẹ nuôi ăn học hết lớp 10/12, sau đó nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 25/10/2017 có hành vi Đánh bạc. Ngày 01/11/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Phạm Văn Đ – Sinh năm: 1971 (Vắng mặt)

2. Bà Trần Thị Ngọc T – Sinh năm: 1975 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số 32 đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

** Người làm chứng:*

1. Chị Lê Thị Mỹ H – Sinh năm: 1997 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Hẻm 249 đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Đặng Thế H – Sinh năm: 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 183 đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 25/10/2017 Phạm Phú Q, Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh V, Lê Tấn L và Nguyễn Thanh T lần lượt đến quán cà phê Mai Thi, địa chỉ số: 32 đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, do bà Trần Thị Ngọc T làm chủ, để uống cà phê. Đến khoảng 09^h30' cùng ngày, Nguyễn Thanh T cùng Phạm Phú Q, Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh V, Lê Tấn L rủ nhau đánh bạc, hình thức chơi xóc Bầu Cua được thua bằng tiền. Sau đó, Nguyễn Thanh T sử dụng 01 chiếc thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 S, màu xám – đen, số Imei: 355730073433909 của Nguyễn Thanh T tải trò chơi điện tử Bầu Cua Gốc để sử dụng đánh bạc. Trước khi đánh bạc Nguyễn Thanh T, Q, B, T, V, L qui định với nhau Nguyễn Thanh T làm cái, mỗi ván bạc con bạc đặt cược số tiền từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng/01 con cá, tỉ lệ thắng thua 1/1.

Hình thức và cách thức chơi xóc Bầu Cua trên điện thoại di động, như sau:

Người chơi sử dụng 01 chiếc điện thoại di động có trò chơi điện tử Bầu Cua Gốc. Trong trò chơi này, trên màn hình điện thoại thể hiện: 03 hột xúc xắc, hình khối vuông, kích thước như nhau được để trên 01 cái đĩa màu trắng, mỗi hột đều in

hình những con Nai, Gà, Cá, Cua, Tôm và cái Bầu hồ lô. Kế tiếp là 06 ô hình vuông, có hình Nai, Bầu hồ lô, Gà, Cá, Cua, Tôm và 01 chữ “Xóc”. Người làm cái đặt điện thoại giữa bàn để người chơi đặt cược. Quy ước đặt tiền cược xuống bàn tại vị trí 06 ô vuông chiếu ra. Sau khi người chơi đặt cược thì người cầm cái bấm vào nút “Xóc” rồi chờ kết quả. Nếu hột xúc xuất hiện hình con vật mà người chơi đặt cược tiền vào vị trí con vật đó thì người chơi sẽ thắng được số tiền bằng tỉ lệ hình trên xúc xuất hiện nhân với số tiền đặt cược (Ví dụ: Nếu người chơi đặt cược 50.000 đồng vào hình con Gà, 03 hột xúc xuất hiện ra 01 con Gà thì người cầm cái phải chung cho người đặt cược 50.000 đồng; 02 con Gà người cầm cái chung cho người đặt cược số tiền là 100.000 đồng và người chơi được nhận lại số tiền mình đặt cược). Nếu không xuất hiện hình mà người chơi đặt cược thì người cầm cái thắng số tiền người chơi đặt cược.

Tổng số tiền dùng Đánh bạc, cụ thể của V là: 3.510.000 đồng, B là: 1.100.000 đồng, Q là: 1.200.000 đồng, T là: 6.270.000 đồng, L là: 300.000 đồng (L đem theo 100.000 đồng, mượn của Q số tiền 200.000 đồng dùng đánh bạc) và T là: 6.400.000 đồng. Trong lúc Nguyễn Thanh T, Q, B, Nguyễn Minh T, V, L đang đánh bạc thì Phạm Văn Thế Q, Võ Hữu T và Nguyễn Kế T lần lượt đến tham gia đánh bạc. Số tiền đem theo dùng đánh bạc của T là: 1.000.000 đồng, Q là: 500.000 đồng, T đem theo 3.500.000 đồng (dùng 500.000 đồng đánh bạc, số tiền 3.000.000 đồng còn lại không dùng đánh bạc). Ngoài ra còn có một số người khác (chưa xác định lai lịch) đến quán cà phê trên tham gia đánh bạc nhưng bỏ về trước. Quá trình đánh bạc, không có ai thu tiền xâu, không phân công người canh giới.

Đến khoảng 11^h40’ cùng ngày, Nguyễn Thanh T, Phạm Phú Q, Phạm Văn Thế Q, Võ Hữu T, Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh V, Nguyễn Kế T, Lê Tấn L đang đánh bạc, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ toàn bộ số tiền trên sòng là: 550.000 đồng, 01 cái bàn bằng Inox, 06 cái ghế nhựa, màu nâu đều là công cụ và tiền sử dụng đánh bạc; tạm giữ trong người Nguyễn Kế T, số tiền 700.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 359729063592621; tạm giữ trong người Nguyễn Minh V, số tiền 3.510.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, số Imei: 359219073395033; tạm giữ trong người Nguyễn Ngọc B, số tiền 1.430.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu BWV, màu đen trắng, số Imei: 352101761470392; tạm giữ trong người Phạm Phú Q, số tiền 1.520.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 S, màu xám đen, số Imei: 013434006651661; tạm giữ trong người Võ Hữu T, số tiền 3.750.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 357310080043062; tạm giữ trong người Phạm Văn Thế Q, số tiền 289.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám xanh, số Imei: 354308031791550; tạm giữ trong người Nguyễn Minh T, số tiền 6.700.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, số Imei: 359174074003542; tạm giữ trong người Lê Tấn L, số tiền 80.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 359603051112447.

Lợi dụng lúc các con bạc bỏ chạy, Nguyễn Thanh T cầm theo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 của T và số tiền 9.680.000 đồng ra khỏi sòng bạc,

trên đường bỏ chạy T đã ném bỏ số tiền 9.000.000 đồng. Ngay sau đó, Nguyễn Thanh T bị lực lượng Công an bắt giữ, bị tạm giữ trên người gồm: Số tiền 680.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu xám–đen, số Imei 355730073433909 sử dụng đánh bạc. Trong quá trình điều tra, Nguyễn Thanh T tìm thấy số tiền 9.000.000 đồng sử dụng đánh bạc và tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Tại bản cáo trạng số: 48/KSĐT-HS ngày 31/01/2018, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh T, Phạm Phú Q, Phạm Văn Thế Q, Võ Hữu T, Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh V, Nguyễn Kế T, Lê Tấn L, phạm tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thanh T, Phạm Phú Q, Phạm Văn Thế Q, Võ Hữu T, Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh V, Nguyễn Kế T, Lê Tấn L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh T, Phạm Phú Q, Phạm Văn Thế Q, Võ Hữu T, Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh V, Nguyễn Kế T, Lê Tấn L theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, như nội dung bản Cáo trạng số 48/KSĐT-HS ngày 31/01/2018, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; Khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T mức án tù từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T mức án tù từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Phú Q mức án tù từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh V mức án tù từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Xử phạt: Bị cáo Lê Tấn L mức án tù từ 03 đến 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 1 năm.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc B mức án tù từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Thế Q mức án tù từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Kế T mức án từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Xử phạt: Bị cáo Võ Hữu T mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

* *Các biện pháp tư pháp*: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước, số tiền: 25.209.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 S, màu xám–đen, số Imei 355730073433909 mà các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc.

- Trả lại 01 bàn bằng Inox, 06 ghế nhựa màu nâu cho bà Trần Thị Ngọc T nhận sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Kế T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei 359729063592621; trả lại cho Nguyễn Minh V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, số Imei 359219073395033; trả lại cho Nguyễn Ngọc B 01 điện thoại di động nhãn hiệu BWB, màu đen trắng, số Imei 352101761470392; trả lại cho Phạm Phú Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 S, màu xám đen, số Imei 013434006651661; trả lại cho Võ Hữu T số tiền 3.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei 357310080043062; trả lại cho Phạm Văn Thế Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám xanh, số Imei 354308031791550; trả lại cho Nguyễn Minh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, số Imei 359174074003542; trả lại cho Lê Tấn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei 359603051112447; là tài sản của các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Các bị cáo không có ý kiến đối đáp tranh luận gì, mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh T, Phạm Phú Q, Phạm Văn Thế Q, Võ Hữu T, Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh V, Nguyễn Kế T, Lê Tấn L đã phạm tội: “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Điều 248 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm.

Xét hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là công dân đủ tuổi trưởng thành và khả năng nhận thức được rằng hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền hay hiện vật là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm, mọi hành vi đánh bạc trái phép sẽ bị pháp luật trừng trị. Song do tham lam tư lợi, muốn có tiền bằng con đường bất chính nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật và cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên vào khoảng 09^h30' ngày 25/10/2017, tại quán cà phê Mai Thi, địa chỉ số: 32 đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Kế T, Phạm Văn Thế Q, Phạm Phú Q, Lê Tấn L, Nguyễn Minh V, Nguyễn Minh T, Nguyễn Ngọc B, Võ Hữu T đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi xóc Bầu Cua trên điện thoại di động. Tổng số tiền các bị cáo dùng để tham gia đánh bạc là 25.209.000 đồng. Trong đó thu giữ tại sòng bạc số tiền là: 550.000 đồng, thu giữ trong người các con bạc số tiền là: 24.659.000 đồng (Hai mươi bốn triệu sáu trăm năm chín ngàn đồng).

Trong vụ án có nhiều bị cáo tham gia hành vi đánh bạc, với vai trò đồng phạm giản đơn, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo khác nhau. Cụ thể:

Nguyễn Thanh T là người khởi xướng việc đánh bạc, bị cáo T là người trực tiếp dùng điện thoại di động Iphone 6 của T tải trò chơi điện tử Bầu Cua Gốc trên mạng xã hội về máy để sử dụng đánh bạc sau đó trực tiếp dùng số tiền 6.400.000 đồng tham gia đánh bạc nên hành vi của T là nguy hiểm hơn hành vi của các bị cáo khác.

Phạm Phú Q, Phạm Văn Thế Q, Võ Hữu T, Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh V, Nguyễn Kế T, Lê Tấn L là những người trực tiếp tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi bài xóc Bầu Cua trên điện thoại di động của T. Khi đánh bạc Nguyễn Minh T đã dùng số tiền 6.270.000 đồng, Nguyễn Minh V 3.510.000 đồng, Võ Hữu T 3.500.000 đồng, Phạm Phú Q 1.200.000 đồng, Nguyễn Ngọc B 1.100.000 đồng, Nguyễn Kế T 1.000.000 đồng, Phạm Văn Thế Q 500.000 đồng, Lê Tấn L 300.000 đồng (trong đó L mượn của Q 200.000 đồng để tham gia đánh bạc, tính chất mức độ hành vi của các bị cáo này gây ra là tương đương nhau. Hành vi của các bị cáo này ít nguy hiểm hơn hành vi của bị cáo T.

[2] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, khi phạm tội không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền các bị cáo dùng để tham gia đánh bạc không lớn. Do vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 cho các bị cáo là phù hợp.

Xét thấy các bị cáo Nguyễn Thanh T, Phạm Phú Q, Phạm Văn Thế Q, Võ Hữu T, Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh V, Nguyễn Kế T, Lê Tấn L có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, bản thân các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo Nguyễn Thanh T, Phạm Phú Q, Phạm Văn Thế Q, Võ Hữu T, Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh V, Nguyễn Kế T, Lê Tấn L ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục, cải tạo bị cáo là đủ tác dụng răn đe các bị cáo trở thành công dân tốt về sau.

- Đối với một số người (chưa xác định lai lịch) đã tham gia đánh bạc cùng các bị cáo Nguyễn Thanh T, Phạm Phú Q, Phạm Văn Thế Q, Võ Hữu T, Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh V, Nguyễn Kế T, Lê Tấn L, rồi ra về trước, Cơ quan điều tra tách ra khỏi vụ án tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

- Đối với địa điểm đánh bạc là quán cà phê Mai Thi, địa chỉ số 32 đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, quá trình điều tra xác định: Đây là quán của vợ chồng bà Trần Thị Ngọc T và ông Phạm Văn Đ (là chồng của bà T). Vợ chồng bà T không biết việc các bị cáo đánh bạc thắng thua bằng tiền nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý, là phù hợp.

- Đối với những tài sản đã tạm giữ gồm: Số tiền 25.209.000 đồng (trong đó: số tiền tạm giữ tại sòng bạc là: 550.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 S, màu xám – đen, số Imei: 355730073433909, số tiền 9.680.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Thanh T; số tiền 700.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Kế T; số tiền 3.510.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Minh V; số tiền 1.430.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Ngọc B; số tiền 1.520.000 đồng tạm giữ của Phạm Phú Q; số tiền 750.000 đồng tạm giữ của Võ Hữu T; số tiền 289.000 đồng tạm giữ của Phạm Văn Thế Q; số tiền 6.700.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Minh T; số tiền 80.000 đồng tạm giữ của Lê Tấn L), đây là tài sản, công cụ mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 bàn bằng Inox; 06 ghế nhựa màu nâu, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị Ngọc T không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo nên trả lại cho bà T nhận sử dụng, là phù hợp.

- Quá trình điều tra xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 359729063592621 của Nguyễn Kế T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, số Imei: 359219073395033 của Nguyễn Minh V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu BWW, màu đen trắng, số Imei: 352101761470392 của Nguyễn Ngọc B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 S, màu xám đen, số Imei: 013434006651661 của Phạm Phú Q; số tiền 3.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 357310080043062 của Võ Hữu T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám xanh, số Imei: 354308031791550 của Phạm Văn Thế Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, số Imei: 359174074003542 của Nguyễn Minh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia,

màu đen, số Imei: 359603051112447 của Lê Tấn L, không sử dụng vào việc đánh bạc, nên trả lại cho các bị cáo nhận quản lý sử dụng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[3] Về hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình xét xử, tại phiên tòa bị cáo cũng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với các bị cáo là phù hợp. Cần chấp nhận.

[4] *Các biện pháp tư pháp*: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước, số tiền: 25.209.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 S, màu xám – đen, số Imei: 355730073433909 mà các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc.

- Trả lại 01 bàn bằng Inox; 06 ghế nhựa màu nâu cho bà Trần Thị Ngọc T, nhận sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Kế T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 359729063592621; trả lại cho Nguyễn Minh V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, số Imei: 359219073395033; trả lại cho Nguyễn Ngọc B 01 điện thoại di động nhãn hiệu BWW, màu đen trắng, số Imei: 352101761470392; trả lại cho Phạm Phú Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 S, màu xám đen, số Imei: 013434006651661; trả lại cho Võ Hữu T số tiền 3.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 357310080043062; trả lại cho Phạm Văn Thế Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám xanh, số Imei: 354308031791550; trả lại cho Nguyễn Minh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, số Imei: 359174074003542; trả lại cho Lê Tấn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 359603051112447, là tài sản của các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Do vậy, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về phần xử lý vật chứng là có căn cứ. Cần chấp nhận.

[5] *Về án phí*: Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Phạm Phú Q, Phạm Văn Thế Q, Võ Hữu T, Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh V, Nguyễn Kế T, Lê Tấn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; Khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Phạm Phú Q, Phạm Văn Thế Q, Võ Hữu T, Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh V, Nguyễn Kế T và Lê Tấn L phạm tội: “Đánh bạc”.

1/ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2/ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3/ Xử phạt: Bị cáo Phạm Phú Q 09 (chín) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4/ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh V 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5/ Xử phạt: Bị cáo Lê Tấn L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

6/ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc B 09 (chín) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

7/ Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Thế Q 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

8/ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Kế T 09 (chín) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

9/ Xử phạt: Bị cáo Võ Hữu T 09 (chín) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Kế T, Lê Tấn L cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục các bị cáo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T để giám sát, giáo dục các bị cáo trong suốt thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Nguyễn Minh T, Phạm Phú Q, Nguyễn Minh V, Nguyễn Ngọc B, Võ Hữu T, Phạm Văn Thế Q cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục các bị cáo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T để giám sát, giáo dục các bị cáo trong suốt thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo được hưởng án treo mà thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự để giải quyết.

*** Các biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước, số tiền: 25.209.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 S, màu xám–đen, số Imei 355730073433909 mà các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc.

- Trả lại 01 bàn bằng Inox; 06 ghế nhựa màu nâu cho bà Trần Thị Ngọc T, nhận sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Kế T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei 359729063592621; trả lại cho Nguyễn Minh V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, số Imei 359219073395033; trả lại cho Nguyễn Ngọc B 01 điện thoại di động nhãn hiệu BWW, màu đen trắng, số Imei 352101761470392; trả lại cho Phạm Phú Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 S, màu xám đen, số Imei 013434006651661; trả lại cho Võ Hữu T số tiền 3.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei 357310080043062; trả lại cho Phạm Văn Thế Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám xanh, số Imei 354308031791550; trả lại cho Nguyễn Minh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, số Imei 359174074003542; trả lại cho Lê Tấn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei 359603051112447, là tài sản của các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

(Hiện vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2018).

*** Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh T, Phạm Phú Q, Phạm Văn Thế Q, Võ Hữu T, Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh V, Nguyễn Kế T và Lê Tấn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- TAND Tối cáo;
- Phòng KTNV & THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp.Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh

o

